

QO, ngày 26 tháng 02 năm 2020

Số: 27/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 54; Điều 55, Điều 57. Điều 81. Điều 82. Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã TH, huyện QO, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã TH, huyện QO, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 22.4.2010 tại UBND xã TH, huyện QO, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc cho đến tháng 4/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống không phù hợp. Chị H, anh T đều xác định tình cảm hạnh phúc vợ chồng thực sự không còn, nên đề nghị Toà án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 25/11/2010, hiện đang ở với chị H chăm sóc nuôi dưỡng.

Chị H, anh T thỏa thuận: Chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh T đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ T như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 25/11/2010. Chị H tiếp tục nuôi con chung cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác. Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T đến khi có quyết định thay đổi khác..

- Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0011004 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành Phố Hà Nội
- VKSND huyện QO;
- Các đương sự;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ vụ ỏn.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn

